

VẬN DỤNG HIỆU QUẢ PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP HỢP TÁC CHO CÁC LỚP TIẾNG ANH CHUYÊN NGỮ PHÙ HỢP VỚI PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO TÍN CHỈ Ở TRƯỜNG ĐH PHÚ YÊN

Hồ Thị Việt Luận*

Tóm tắt:

Phát triển kỹ năng học tập hợp tác trong nhà trường có vai trò hết sức quan trọng trong việc cung cấp cho xã hội nguồn nhân lực có chất lượng cao, giúp người học tham gia vào đời sống xã hội một cách tích cực, tránh tính thụ động, ỷ lại. Là một giảng viên giảng dạy bộ môn Tiếng Anh, hơn bao giờ hết, chúng ta phải biết điều chỉnh hoạt động dạy của người thầy, hướng người học làm việc theo nhóm, cùng nhau thảo luận, tranh luận, cùng nhau xây dựng vấn đề chung. Có vậy mới kích thích được tính tích cực và hứng thú học tập, đào sâu được kiến thức và hiệu quả bền vững cho người học. Thông qua hoạt động học tập hợp tác (HTHT) ở nhà trường là bước đầu hình thành và bồi dưỡng cho các em tính cộng đồng và tinh thần tập thể trong công việc, và đây là những tố chất rất cần thiết để đẩy mạnh và duy trì nền kinh tế thị trường của một quốc gia.

Từ khóa: học tập hợp tác, tiếng Anh, tín chỉ, Đại học Phú Yên

Trong những năm gần đây Trường Đại học Phú Yên cùng với các trường đại học trên cả nước đang có xu thế chuyển đổi phương thức đào tạo từ học chế niên chế sang học chế tín chỉ. Tính chất đặc thù của phương thức đào tạo mới là số lượng giờ thực hành, thảo luận, seminar và những bài tập nhóm chiếm một nửa số giờ tín chỉ trong mỗi học phần. Do đó, việc đổi mới phương pháp dạy học lấy người học làm trung tâm, rèn luyện và phát huy tính tích cực sáng tạo của người học trở thành yêu cầu cấp bách đối với các giảng viên đại học. Dạy học theo hướng học tập hợp tác chính là sự cụ thể hóa cho định hướng trên.

1. Học tập hợp tác là gì?

Học tập hợp tác (co-operative learning) là mô hình người học làm việc theo nhóm để hoàn thành một mục tiêu

hoạt động chung với điều kiện giữa các thành viên có sự phụ thuộc với nhau chặt chẽ, song mỗi cá nhân đều chịu trách nhiệm cụ thể, đồng thời, sự tương tác cá nhân được thúc đẩy, các kỹ năng cộng tác được sử dụng thích hợp và nhóm ngày càng được củng cố. [1]

HTHT khác biệt cơ bản so với học tập cá nhân. Học tập cá nhân là hoạt động mà trong đó sinh viên (SV) làm việc một mình để đạt được mục tiêu và sự hoàn thiện của bản thân, họ không quan tâm đến sự thành công hay thất bại của bạn bè. Mỗi SV độc lập hoàn thành nhiệm vụ được giao (giải bài tập, trả lời câu hỏi, trình bày quan điểm cá nhân ở dạng bài viết, đọc hay nói...); trong khi đó HTHT bắt buộc SV phải cùng nhau học tập, trao đổi thông tin, chia sẻ trải nghiệm, nhận thức để cùng hoàn thành nhiệm vụ. HTHT là phương pháp học tập

* GVC, ThS, Trường Đại học Phú Yên

rất phù hợp với phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ hiện nay. Mỗi SV sẽ tự tìm kiếm cho mình một hệ thống tri thức mới có giá trị về mặt khoa học ở tầng bậc cao hơn, đồng thời có khả năng vận dụng tri thức ấy để giải quyết các tình huống thực tế.

2. Ý nghĩa của hoạt động HTHT

- Xu hướng của xã hội hiện nay là hội nhập, toàn cầu hóa và đề cao giá trị của sự hợp tác, cùng nhau làm việc, tôn trọng và hiểu biết lẫn nhau. Vì vậy mục tiêu học tập trong nhà trường là định hướng cho người học không chỉ lĩnh hội kiến thức có sẵn và phát triển năng lực trí tuệ, mà quan trọng hơn là giúp các em hình thành và phát triển các kỹ năng giải quyết các mối quan hệ xã hội có hiệu quả.

- HTHT trong nhà trường hàm chứa một tiềm năng to lớn trong việc xây dựng ý thức tập thể, xây dựng tình bạn, phát triển động cơ học tập tích cực cho SV và điều này có tác động tích cực đến sự phát triển nghề nghiệp sau này của các em.

- HTHT là một hình thức giảng dạy phù hợp với phương thức đào tạo tín chỉ hiện nay ở các trường đại học: giảm bớt những giờ lên lớp lý thuyết và tăng giờ thực hành, thảo luận, tự học...

- HTHT làm thay đổi vai trò của GV và SV trên lớp, việc tổ chức hoạt động giảng dạy của GV được chia sẻ cho các nhóm SV. GV không còn là người chịu trách nhiệm duy nhất trong lớp. Việc thiết lập các mục tiêu, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động học tập, đánh giá kết quả học tập được chia sẻ

cho tất cả mọi người.

- HTHT giúp người học có cơ hội để làm việc cùng nhau, tránh tính thụ động, ỷ lại, phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm với công việc. Thông qua hoạt động nhóm người học có thể tự tin, tâm lý thoải mái khi giải quyết các nhiệm vụ mà họ không thể giải quyết một mình. Nhận được sự hỗ trợ và hợp tác của các thành viên trong nhóm nên người học cảm thấy việc học trở nên dễ dàng và họ sẽ đạt kết quả học tập cao hơn.

- Thông qua hoạt động HTHT, SV có cơ hội phát triển các kỹ năng (KN) khác như KN lãnh đạo (leadership skill), KN quyết đoán (decision-making skill), KN giao tiếp (communication skill), KN xây dựng và duy trì bầu không khí tin tưởng lẫn nhau (trust-building skill), KN giải quyết mối quan hệ bất đồng (conflict-management skill). Việc hình thành và phát triển các kỹ năng hợp tác góp phần thực hiện hóa quan điểm của UNESCO: “Học để chung sống với mọi người”.

3. Phương thức điều khiển hiệu quả hoạt động HTHT

3.1. Hoạt động dạy của giảng viên (GV)

GV là người khởi xướng các mối quan hệ hợp tác giữa GV với SV và giữa SV với SV; làm cho mối quan hệ này vận động và tác động qua lại trong quá trình chiếm lĩnh tri thức của người học. Để thực hiện được vai trò này, GV phải có một kế hoạch, chiến lược tổ chức hoạt động cụ thể và rõ ràng nhằm khơi dậy tiềm năng sáng tạo ở mỗi người học, đồng thời cũng phải biết duy trì trong lớp

học một môi trường học tập hữu nghị, thân thiện và hợp tác. Hoạt động dạy của GV bao gồm các bước sau đây:

Bước 1: Thành lập nhóm HTHT và giao nhiệm vụ cho nhóm. GV cần chia nhóm học tập với số lượng và đối tượng SV phù hợp, phân công nhiệm vụ cho nhóm hoặc các thành viên trong nhóm, bố trí vị trí, qui định thời gian hoạt động của nhóm, tạo điều kiện để nhóm giải quyết nhiệm vụ như cung cấp tài liệu, định hướng sử dụng các kiến thức và kỹ năng để các em giải quyết nhiệm vụ.

Bước 2: Hướng dẫn SV làm việc. Với vai trò là người hướng dẫn, GV luôn sẵn sàng giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các em phát huy tính chủ động và tự lực trong việc chiếm lĩnh tri thức thông qua việc xử lý, giải quyết các tình huống vấn đề. GV có thể gợi ý các giải pháp và phương hướng giải quyết; nêu ra tình huống phụ hoặc các câu hỏi gợi ý khi SV gặp khó khăn; hướng dẫn các em ghi chép ngắn gọn các kết quả giải quyết vấn đề của bản thân và của nhóm.

Bước 3: Tổ chức thảo luận nhóm. GV luôn động viên khích lệ SV hợp tác và chia sẻ quan điểm cá nhân với tập thể. Sự hỗ trợ và đóng góp ý kiến của các cá nhân trong nhóm sẽ là sản phẩm trí tuệ có giá trị của tập thể. Để đạt tới kết quả đó, GV cần có sự định hướng cho hoạt động của nhóm, xác định rõ ràng mục tiêu và nội dung chính cần trao đổi, chỉ dẫn cho nhóm những biện pháp tăng cường sự hợp tác và nâng cao trách nhiệm cá nhân. Trong quá trình thảo luận

nhóm GV khéo léo đưa ra những câu hỏi kích thích tư duy của SV, động viên các em mạnh dạn đưa ra những giải pháp và cách giải quyết cho cùng một vấn đề. Đồng thời hướng dẫn các em biết phát hiện và khai thác sự khác biệt chứa đựng trong các “mâu thuẫn” xuất phát từ các cá nhân trong nhóm để rồi cùng nhau đi vào trọng tâm của vấn đề. Trong quá trình thảo luận nhóm, GV luôn quan sát chặt chẽ các hoạt động của các nhóm, khi phát hiện hoạt động của nhóm nào bị bế tắc thì kịp thời can thiệp giúp đỡ bằng cách đưa ra những câu hỏi gợi ý hoặc các tình huống phụ khác.

Bước 4: Tổ chức trao đổi thảo luận lớp. Sau khi thảo luận nhóm xong, GV cần cho các nhóm cơ hội trao đổi và tranh luận cùng nhau, có vậy nội dung kiến thức của các nhóm sẽ được bổ sung, chỉnh lí và hoàn thiện hơn. Để thực hiện tốt công việc này, GV cần tiến hành trình tự các hoạt động sau: đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận của nhóm; các nhóm phát hiện những sự khác biệt hay “mâu thuẫn” về kiến thức giữa các nhóm; xác định những vấn đề của nhóm chưa thể giải quyết và nguyên nhân của nó; yêu cầu các nhóm hỗ trợ, bổ sung cho nhau để hoàn thiện về cách xử lý cũng như kết quả nội dung kiến thức.

Bước 5: Kết luận và kiểm tra. Với vai trò là một trọng tài khoa học, khi kết thúc một tiết học nhóm, GV cần đưa ra những kết luận nhất định về cách xử lý tình huống và kết quả tối ưu về nội dung kiến thức. Kết luận của GV sẽ là cơ sở để các em so sánh, đối chiếu về cách giải

quyết và kết quả của chính mình tìm ra để từ đó các em có thể tự điều chỉnh và rút ra bài học trải nghiệm cho riêng mình. Để hoàn thành tốt bước này, GV phải biết tóm tắt từng vấn đề trong mỗi tình huống, bổ sung, chính thức hóa hệ thống tri thức mới; nhận xét, đánh giá về hoạt động của từng nhóm, giúp các em rút kinh nghiệm về thể hiện các kỹ năng HTHT.

3.2. Hoạt động học của SV

Với vai trò của một chủ thể tích cực, tự giác và tự lực, SV không chỉ là mục tiêu mà còn là động lực chủ yếu của quá trình dạy học. Các em phải tự lực chiếm lĩnh tri thức bằng chính các hoạt động của mình, bằng sự hợp tác với bạn học và với GV. Hoạt động học tập của SV trong giờ học hợp tác nhóm chính là hoạt động tự học, tự chiếm lĩnh tri thức. Trong giờ học HTHT SV cần thực hiện các nhiệm vụ sau:

Bước 1: Gia nhập nhóm, tiếp nhận nhiệm vụ học tập. Trong giờ HTHT, mỗi SV phải thuộc thành viên của một nhóm và tham gia hoạt động ở nhóm đó, đảm trách một vai trò, một nhiệm vụ nhất định mà nhóm giao cho.

Bước 2: Tự nghiên cứu cá nhân. Dưới sự hướng dẫn của GV, SV đặt mình vào vị trí của người nghiên cứu, tự tìm kiếm thông tin và xử lý thông tin. Một khi GV đưa ra một vấn đề hay một tình huống thì cá nhân SV phải tìm hiểu vấn đề trên cơ sở phân tích các dữ liệu hoặc điều kiện của tình huống; xác định nhiệm vụ chủ yếu cần giải quyết; thu thập và xử lý thông tin có liên quan đến vấn đề; vận dụng kiến thức đã học kết hợp với hiểu

biết xã hội để lựa chọn phương án, giải pháp tối ưu cho vấn đề.

Bước 3: Hợp tác với các bạn trong nhóm. Các kết quả giải quyết vấn đề do mỗi cá nhân SV tìm tòi rất có giá trị đối với bản thân các em, song rất dễ mang tính phiến diện chủ quan. Vì thế các kết quả của mỗi cá nhân cần được chia sẻ với nhóm để bổ sung và hoàn thiện hơn. Để làm tốt công việc này các em cần các nội dung sau: Mỗi SV tự trình bày phương án giải quyết nhiệm vụ; tham gia tranh luận, phân tích, phản biện về cách xử lý và giải quyết tình huống của các thành viên trong nhóm; ghi chép lại những ý kiến đóng góp của bạn trong nhóm; giữ bầu không khí đoàn kết, thân thiện và hợp tác; chỉnh lý và bổ sung kiến thức cho bản thân; rút kinh nghiệm về cách học tập và cách xử lý tình huống.

Bước 4: Hợp tác với các bạn trong lớp. Cho dù trong giai đoạn này sản phẩm của các cá nhân SV đã được nhóm chỉnh lý và bổ sung, song kết quả giữa các nhóm vẫn có thể có sự khác biệt và thậm chí cũng có thể tồn tại những mâu thuẫn. Vì thế để đảm bảo cho tri thức tìm kiếm có tính khách quan, chính xác và khoa học, các nhóm cần phải trao đổi, thảo luận kết quả lẫn nhau. Lúc này mỗi nhóm cử một đại diện nhóm trình bày kết quả của nhóm, đưa ra những lập luận, lý lẽ chứng minh và bảo vệ sản phẩm của mình; tỏ rõ thái độ của mình trước ý kiến của nhóm khác; ghi lại ý kiến của nhóm khác, khai thác những ưu điểm trong các ý kiến để bổ sung, điều chỉnh sản phẩm cho nhóm mình.

Bước 5: Hợp tác với GV, tự đánh giá, tự điều chỉnh. Trong quá trình thảo luận nhóm, thảo luận các nhóm, một khi các bất đồng về quan điểm hay cách xử lý vấn đề xảy ra, thì các em phải biết lắng nghe và hợp tác với GV. GV sẽ giúp các em tự kiểm tra, tự điều chỉnh lại kết quả của mình. Trong giai đoạn này SV cần thực hiện các công việc sau: Dựa trên sự phân tích và giảng giải của GV, SV nhận ra được mức độ đúng - sai, thiếu - đủ về kết quả tìm kiếm của mình, để rồi tự bổ sung và hoàn thiện; tự rút ra những kinh nghiệm về cách học, cách thể hiện các kỹ năng HTHT và cách giải quyết vấn đề; chủ động trao đổi với GV về các vấn đề còn thắc mắc; ghi lại sự chỉ bảo và hướng dẫn của GV.

4. Vận dụng phương pháp HTHT vào các giờ học Tiếng Anh chuyên ngữ

Đối với các lớp học Tiếng Anh chuyên ngữ tại Trường ĐH Phú Yên, SV phải được trang bị năng lực ngôn ngữ toàn diện; các kỹ năng ngôn ngữ nghe, nói, đọc, viết được rèn luyện chuyên sâu và đảm bảo sự tích hợp chặt chẽ. Vì thế vận dụng phương pháp HTHT cho đối tượng người học này là vô cùng cần thiết.

Trong giờ học phát triển kỹ năng nghe hiểu (Listening – Comprehension), đơn vị bài học Unit 10: Keeping Fit - Giáo trình Luyện kỹ năng nghe Tiếng Anh – Tactics For Listening (Developing) của tác giả Jack C. Richards. Chủ đề chính (themes) của bài học là Fitness and Exercises (Sức khỏe và sự luyện tập); kỹ năng cần phát triển là Listening for details và Listening for

reasons (Nghe để nắm thông tin chi tiết và Nghe để tìm ra nguyên nhân của vấn đề); yêu cầu hoàn thành các Tasks: Task 1 - People are comparing different kinds of exercises. Which kind of exercise does each person prefer now? Listen and check the correct answer. Task 2 - People are talking about exercise. Listen and check the activities they do?

Với yêu cầu của bài học như thế, GV phải lập kế hoạch cho hoạt động HTHT trước khi điều khiển đĩa nghe. GV đưa ra hai vấn đề : What activity do you do to keep fit? Why? và What activity do you need to avoid? Why? GV chia nhóm thảo luận, mỗi nhóm từ 4 – 6 SV có khả năng khác nhau, tìm ra câu trả lời trong khoảng thời gian 15 phút. Trong khi SV thảo luận nhóm, GV theo dõi tổng quát quá trình làm việc của các nhóm; có thể dừng lại ở mỗi nhóm để trợ giúp các em tìm ra tên của một số hoạt động cụ thể bằng Tiếng Anh hay cung cấp một vài ý tưởng hay cấu trúc diễn đạt...; có thể uốn nắn hoặc điều chỉnh kịp thời cách phát âm của các em. Tuy nhiên GV không nên can thiệp quá sâu vào quá trình thực hiện nhiệm vụ của SV. Khi thời gian thảo luận nhóm kết thúc, đại diện SV trong nhóm trình bày kết quả của nhóm trên một bảng phụ do GV cung cấp, nội dung phải được diễn đạt nói Tiếng Anh trước lớp. Tất cả các bảng nội dung của các nhóm đều được gắn trên bảng đen. GV hướng dẫn cho SV nhận xét lẫn nhau. Sau đó kết luận bằng cách chọn lọc những ý tưởng hay từ các nhóm, các ý tưởng này đều được làm nổi bật nhằm giúp SV dễ dàng ghi chép. GV

phải có thái độ thật tế nhị khi nhận xét những ý sai sót và đưa ra những lời khen hoặc hình thức khen thưởng hợp lý để động viên các em. Sau cùng GV có thể trình chiếu các ý tưởng của mình về hai vấn đề trên để SV tham khảo thêm và đây cũng là cơ sở để giúp cho hoạt động nghe tiếp theo sau trở nên dễ dàng hơn.

5. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động HTHT

5.1. Đối với GV

Dạy học theo hướng HTHT hoàn toàn không khó nếu GV thật sự tâm huyết với nghề, có nguyện vọng đổi mới và nâng cao chất lượng dạy học. GV phải có một kiến thức sâu rộng về mọi mặt, đặc biệt là kiến thức về khoa học chuyên ngành mà mình đảm nhiệm; có hiểu biết sâu sắc về hợp tác và các kỹ năng hợp tác; có nhận thức đầy đủ về cơ sở lý luận của phương pháp HTHT; nắm chắc đặc điểm tâm lý, sinh lý và trình độ nhận thức của SV. GV phải hướng dẫn phương pháp HTHT một cách cơ bản cho SV và chỉ đạo, dẫn dắt khéo léo cho SV thực hiện nhiệm vụ của mình trong quá trình HTHT trong mỗi giờ lên lớp.

5.2. Đối với SV

Hơn thế nữa, sự tích cực, say mê và nhiệt tình của cá nhân người học cũng là điều kiện cần để quá trình HTHT diễn ra có kết quả cao. Các em phải có thái độ học tập nghiêm túc, trang bị cho mình những hiểu biết nhất định về HTHT và các kỹ năng HTHT. Cần tránh thái độ học tập miễn cưỡng, thờ ơ hoặc bất hợp tác trong lớp học.

5.3. Đối với nhà trường

Sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo

nhà trường đối với định hướng giảng dạy theo phương pháp HTHT là động cơ có giá trị thúc đẩy việc HTHT diễn ra đạt hiệu quả nhất. Nhà trường cần đảm bảo tính khoa học, hiện đại đối với chương trình đào tạo. Mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phải linh hoạt, cân đối, nhẹ nhàng nhằm tránh tình trạng căng thẳng, nặng nề từ phía người dạy lẫn người học. Nhà trường nên tạo điều kiện về cơ sở vật chất, tài liệu học tập; không gian học tập đủ rộng trang bị ghế ngồi cá nhân thay thế cho ghế ngồi đôi và cố định như hiện nay để thuận tiện cho việc bố trí, sắp xếp chỗ ngồi học một cách linh hoạt cho các nhóm; đảm bảo số lượng SV trong lớp không nên quá đông hoặc quá ít.

Vận dụng phương pháp dạy học HTHT cho SV Trường ĐH Phú Yên là nhiệm vụ vô cùng cần thiết đối với những người trực tiếp làm công tác giảng dạy. Bởi đây là phương pháp dạy học rất quan trọng và phù hợp với phương đạo tạo theo tín chỉ hiện nay. Sự phối hợp nhịp nhàng và khoa học giữa hoạt động của GV và SV sẽ phát huy tối đa tính tích cực học tập của SV, phát huy tinh thần dân chủ, hợp tác thân thiện và mang lại hiệu quả cao cho quá trình dạy học. Vận dụng linh hoạt phương pháp HTHT trong nhà trường cũng có nghĩa là chúng ta trang bị cho SV những kỹ năng mềm nhất định để các em có thể vững tin bước vào một môi trường sống và làm việc thật sự. Điều này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục trong nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xã hội ở Trường ĐH Phú Yên hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aldrich, H., & Shimazoe, J. (2010), *Groupwork can be gratifying: Understanding and overcoming resistance to cooperative learning*, College Teaching.
2. Baker, T., & Clark, J. (2010), *Cooperative learning – A double edged sword: A cooperative learning model for use with diverse student groups*, Intercultural Education.
3. David W. Johnson, Roger T. Johnson, Edythe J. Holubec (1994), ASCD Alexandria, Virginia.
4. Thái Duy Tuyên (2008), *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

Abstract

Developing cooperative learning skills at universities plays an extremely vital role in supplying society with high-quality human force, helping learners participate in social life actively and avoid passivity and dependence. Working as English teachers, more than ever, we need to adjust our teaching methods, leading learners to group-work, discussions, and argumentation in order to find out the best solutions to the common problems. With this orientation, we will certainly stimulate learners' interest in active learning, enlarge their knowledge and bring out stable effects in teaching - learning. The co-operative learning activities at universities are initial steps to set up and cultivate the spirit of community and collectivity for learners, which are very essential factors to strengthen and maintain the market economy of the country.

Key words: cooperative learning skills, English credit, Phu Yen University